

INTAKE FORM
MÀU ĐƠN VẼ LÝ LỊCH

APPLICANT FOR ORDERLY DEPARTURE PROGRAM.

NAME (TÊN) : VÕ VAN MINH
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 05 13 1947
(NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : MALE Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (Có lập gia đình) :

ADDRESS IN VIETNAM : 7 Đường Công Trường Phước Lộc, Tổ 10, 03.
(Địa chỉ tại VN) Thị trấn Cần Giuộc, Tỉnh Long An, VIETNAM.

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) No (Không) :

If yes (Nếu Có) : From (Từ) : MAY 1975 To (Đến) JAN. 1978

PLACE OF RE-EDUCATION : CAMP (TRẠI TÙ) CẦN ĐỐT, LONG AN, VIETNAM.

PROFESSION (Nghề nghiệp) : TRUNG ÚY SỐ QUÂN : 67-818106.

EDUCATION IN U.S. : N/A.
(ĐU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp bậc) : TRUNG ÚY.

VN GOVERNMENT : Position (Chức vụ) : Sĩ QUAN PHÁT LƯƠNG Date (Năm) 1975
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : IV Number (số hồ sơ) : No (Không) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 03

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân, tháp tùng) Kèm gia ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN : 7 Đường Công Trường Phước Lộc, Tổ 10, 03.
(Địa chỉ liên lạc tại VN) Thị trấn Cần Giuộc, LONG AN, VIETNAM.

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Phạm Thành Quới
(Tên, Địa chỉ thân nhân hay Người Bảo Trợ) SANTOSE, CA. 95122.

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : YES No (Không) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : FRIEND.

NAME AND SIGNATURE : Phạm Thành Quới Chaukhuo

ADDRESS OF INFORMANT (Tên, Địa chỉ, Chữ ký, ET của người điền đơn này) SANTOSE, CA. 95111

DATE :

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): VÕ VĂN MINH
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
TỔ NGỌC DÂN	1953	WIFE
VÕ MINH NHẬT	4-2-73	SON.
VÕ THỊ MINH NGUYỄN	3-2-75	DAU.

ADDITIONAL INFORMATION:

TIÊU KHU LONG AN
TRUNG TÂM QUẢN TRỊ TIẾP VẬN

THÀNH VIÊN
Vũ Văn Minh



Họ và tên: Vũ Văn Minh
Cấp bậc: Trung-Úy
Số quân: 888.106
Đơn vị: Khu I - CHANH
Chức vụ: NGƯỜI ĐIỀU KỊNH
Kính gửi: 4. nom 1972
Thiếu tá PHẠM THẠCH SÓC
CHỦ TỊCH AN

Thị trấn Tân Lập, huyện Tân Lập, tỉnh Long An



Ngày Sinh: 13-05-1947

Nơi Sinh: Trường-Bình (Chợ-Lớn)

Họ và tên Cha: VÕ-VĂN-TU

Họ và tên Mẹ: NGUYỄN-THỊ NG. AN

Địa chỉ hiện tại: 68/2 Công Tr. P. Lộc
Quận CÀNG THƠ

Chữ ký đương sự,



❖ Thẻ này chỉ có giá trị tại TTQT/LA.

❖ Ai mượn được thẻ này xin chuyển đến KBC. 6152.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 310496317

Họ tên: VO VAN MINH

Sinh ngày: 1947

Nguyên quán FT. Cần Giuộc,

Cần Giuộc, Long An

Nơi thường trú 7 Đường Công

Trương Phước Lộc, FT. Cần Giuộc



Dân tộc: **kinh**

Tôn giáo: **phật**



NGƯỜI TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi nằm dưới
trước đầu mặt trái.



NGƯỜI TRỎ PHẢI

Nghị định 07 tháng 07 năm 1989



TRƯỞNG TY CÔNG AN

Trần Văn Lập



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số ~~000.000.000~~

Họ tên: **TÔ NGUYỄN - DÂN**

Sinh ngày **1953**

Nguyên quán **Long Hương,**

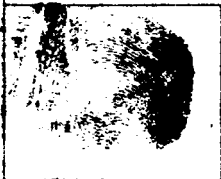
Cán Giuộc, Long An.

Nơi thường trú **Số 1 Đường Công-
Trưởng Phước Lộc, TP. Cán Giuộc**



Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **phật**



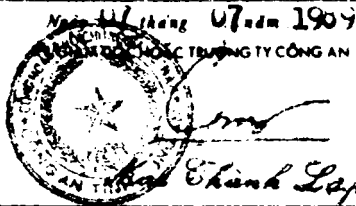
NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc tròn 0,3cm 01,5cm
dưới trước dấu mặt phải.



NGÓN TRỎ PHẢI



- VÕ VĂN MINH sinh 13-5-1947
- Số quân: 67/818.106 Cấp bậc: Trung úy
- Chức vụ: Sĩ quan phát hướng viên
lưu động
- Đơn vị: Khố 801 Chánh thuộc Trung
tâm yểm trợ tiếp vận Biên bản Long An
- KBC 6152
- Ngày vào trại cải tạo: 28-5-1975
- Ngày ra trại cải tạo: 6-1-1978
- Ngày trả quyền công dân: 17-10-1980

TÓM TẮC QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG

- 22-6-68 - 30-12-68: Học giai đoạn 1 Quảng
Trung - Học giai đoạn 2
Đông Đê Nhà Trạng là
trưởng mạng cấp bậc
chuẩn úy
- 13-1-69 - 17-6-69: Đến Đại đội 163 Địa
phương quân giữ chức vụ
Trung đội trưởng
- 17-6-69 - 7-8-70: Đến Bộ chỉ huy Liên đội
55 biệt phái sang làm

Trưởng ban Trưởng vụ
Nhân dân tự vệ tại quân
Hà tiên

7-8-70 - 10-11-70 : Đến trường Bình báo Cây
Mai học khóa Sĩ quan
Cán bản Bình báo

10-11-70 - 16-3-71 : Đến Phòng 2 Bộ chỉ Huy
Biển khu Kiên Giang giữ
chức vụ Trưởng ban tình
hình Biển khu

16-3-71 - 10-11-71 : Đến Khối Bài Chánh thuộc
Trung tâm yểm trợ tiếp vận
Biển khu Kiên Giang giữ
chức vụ phát lương

10-11-71 - 27-3-72 : Đến trường Hành chánh
Tài chánh học khóa Sĩ
quan Cán Bản Hành chánh
Tài chánh

27-3-72 - 16-3-73 : Trở về Khối Bài Chánh Tiểu
khu Kiên Giang

16-3-73 - 30-4-75 : Đến Khối Bài Chánh thuộc
Trung tâm yểm trợ tiếp
vận Biển khu Long an
giữ chức vụ phát lương

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Kính gửi: Công an Chi trấn Cần Giuộc

Chích yếm: Đơn xin xác nhận giấy ra trại
cải tạo tập trung bị thất lạc

Chân trọng kính trình,
Coi tên là Võ Văn Vĩnh sinh năm
1947 hiện ngụ tại nhà số 7 đường Công
Trường phường Lộc Chi trấn Cần Giuộc.

Kính xin quý Ông vui lòng cứu xét và
xác nhận giấy ra trại cải tạo tập trung
của tôi đã thất lạc tại địa phương để tôi
bổ túc hồ sơ xin xuất cảnh.

Gên, VÕ VĂN MINH sinh 13-5-1947

Số lính: 67/818.106

Cấp bậc: Trung úy

Chức vụ: Sĩ quan phát lương

Đơn vị sau cùng: Khối Tài chính thuộc

Trung tâm yếm trợ tiếp vận tiền phn Long An

Đã học tập cải tạo tại Trại Quân nhân

Cần đót tỉnh Long An

Ngày vào trại: 28-5-1975

Ngày ra trại: 6-1-1978

Giấy quyết định ra trại số 256/QĐ do

Thường tá Đoàn cần chỉnh ký ngày

20-10-1977

Trong khi chờ đợi sự cứu xét và xác nhận
của quý Ông, kính xin quý Ông nhân nơi
đây lòng thành kính và sự biết ơn của tôi
Cần giục, ngày 10 tháng 1 năm 1989
Kính đôn

Xuất như số 02089

KL

anh Võ Văn Minh Ninh năm

Một công việc tại Ủy Ban Chi Tiền Võ Văn Minh

Quản Quốc là bị quan chủ đề cũ phần

may đã xong chủ. Sau khi Mr. Mai Minh

Giới Mr. Trai ở địa phương này đã tốt

lúc này anh xin xác nhận. Đã hết lực

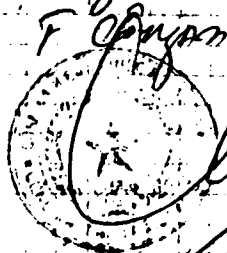
quản Mr. Trai để xin nhất quyết, chủ chước

trình trình báo

Chi tiền Quản Quốc ngày 12/1/1989

TM Công An Chi Tiền

T. Nguyễn



Nguyễn Văn Trai

(ần giuộc, ngày 17 tháng 10 năm 1980)

~~QUYẾT ĐỊNH CỦA U. B. N. D. HUYỆN CẦN GIUỘC~~

V/v xóa chế độ đối tượng đã học tập
và cải tạo tiến bộ

---tt---

- Căn cứ chức năng quyền hạn tại quyết định số 1546/UB. QĐ. 79 ngày 9.7.79 của UBND Tỉnh Long An phê chuẩn Ủy Ban Nhân dân Huyện Cần Giuộc;
- Căn cứ quyết định số 2.270/UB. QĐ. 80 ngày 14/10/80 của UBND Tỉnh Long An về việc xét duyệt xóa chế độ cho sĩ quan hạ sĩ quan, chế độ cũ do Huyện quản chế;
- Căn cứ vào sự phấn đấu học tập cải tạo tiến bộ của đối tượng trong thời gian qua đã tích cực tham gia các mặt công tác ở địa phương;
- Xét biên bản xét duyệt và đề nghị của Hội đồng xét duyệt xóa chế độ của Huyện Cần Giuộc;

~~QUYẾT ĐỊNH~~ ~~INH~~

Điều 1 Nay xóa chế độ cho Anh Vũ Văn Hùng sinh năm 1947
Trú quán tại ấp Chợ Mới, Xã Chợ Mới
của chế độ cũ đã học tập cải tạo tiến bộ.

Điều 2 Giao trách nhiệm cho Ủy Ban và Công an xã Chợ Mới
thí hành ở điều 1 và có trách nhiệm phối hợp cùng các
đoàn thể quần chúng ở địa phương tăng cường giám sát
giáo dục thêm để Anh Vũ Văn Hùng trở thành
người công dân có ích cho xã hội.

Điều 3 Ông Chánh Văn phòng UBND Huyện, Phòng Công an, UBND Xã
Chợ Mới và Anh Vũ Văn Hùng chiếu quyết
định thí hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thí hành)
- TV. HU (báo cáo)
- UBND Tỉnh (báo cáo)
- VP. UB (1)
- Lưu

---stc.264/B

TM/ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
Q. CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN ỨT

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: 5

PHƯỜNG Hồng Bàng

Số hiệu: 3452

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 7 tháng 4 năm 19 73

MIỄN PHÍ QUÂN VỤ

Tên họ đứa trẻ. . . .	VÕ MINH NHƯT
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	hai tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba hồi 20G40
Nơi sanh.	128 Hùng Vương
Tên họ người cha. . .	VÕ VĂN MINH
Tên họ người mẹ. . .	TÔ NGỌC DAN
Vợ chánh hay không có hôn-thủ.	Vợ chánh
Tên họ người dừng khai.	PHAN KHÁC THIỀU



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 26 tháng 4 năm 19 73

Viên-Chức Hộ-Tịch, *Quoc*

TRẦN-VĂN-TÂM

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THỊ XÃ

LONG-AN

QUẬN Cần-Giuộc
XÃ Trương-Bình

Số hiệu 101

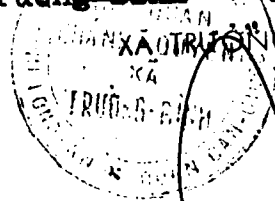
VS

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 05 tháng 03 năm 19 75

Tên họ đứa trẻ	VÕ THI MINH-NGUYỆT
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Hai tháng Ba năm Một Ngàn Chín Trăm Bảy Mười Lăm hồi Hai Mười Ba Giờ 5
Nơi sanh	Trương-Bình
Tên họ người cha	Võ-Văn-Minh
Tên họ người mẹ	Tô-Ngọc-Dân
Vợ chánh hay hồng có hôn thú	Chánh Hôn-Thú số 105 lập tại Xã Trương-Bình ngày 15.10.1.971
Tên họ người khai	Võ-Văn-Minh

TRÍCH LỤC BẢN CHÍNH
Trương-Bình ngày 05 tháng 03 năm 19 75



NAM
NGUYỄN-TRĂNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BẢN TRÍCH LỤC

TỈNH LONG AN

QUẬN CẦN GIUỘC

XÃ TRƯỜNG BÌNH

BỘ HÔN THỦ

Năm: 1971

SỐ HIỆU: 105

Người chồng : (Tên, họ)	VÕ VĂN MINH
Sanh tại :	TRƯỜNG BÌNH
Sanh ngày :	13 Tháng 05 năm 1947
Cha chồng (Tên họ, sống chết phải nói)	VÕ VĂN TỬ (S) 53 tuổi
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH (S) 51 tuổi
Người vợ : (Tên, họ)	TÔ NGỌC DÂN
Vợ (chính hay thứ) :	Chính
Sanh tại :	LONG THUẬN
Sanh ngày :	18 Tháng 06 Năm 1953
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	TÔ VĂN BA (S) 49 tuổi
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	NGUYỄN THỊ SÁU (S) 49 tuổi
Ngày cưới :	15 Tháng 10 năm 1971

CHỖ SA (KHOA) / X

Ngày 15 tháng 10 năm 1971

KHOA TÀI THỰC
HỒ SƠ QUẢN NHÂN

TRÍCH Y BẢN CHÍNH NĂM 1971

Trường bình ngày 15 tháng 10 năm 1971

Ủy - Viên Hộ - Tịch

Chulom

Nguyễn Thị Hằng

53/LA.

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ XNC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 158. /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Ông Võ Văn Minh

Hiện ở : 7. Đường Công Trường, Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

1/ Chúng tôi đồng ý, cho ông cùng 03 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 04 hộ chiếu cho gia đình, số :

4724 đến số 4727 /90 DC.

Đã chuyển về địa phương, Thủ công văn số : 2030/P3
ngày 14.3.1990.

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 404/158 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 10 tháng 3. /1990

P. TRƯỞNG PHONG X.N.C



Nguyễn Phương

Ghi chú : Hiện nay phía Mỹ đang phỏng vấn danh sách . 413.